

HĐTL VN30 – HOẠT ĐỘNG TRADING TRONG PHIÊN NÊN ĐƯỢC ƯU TIÊN

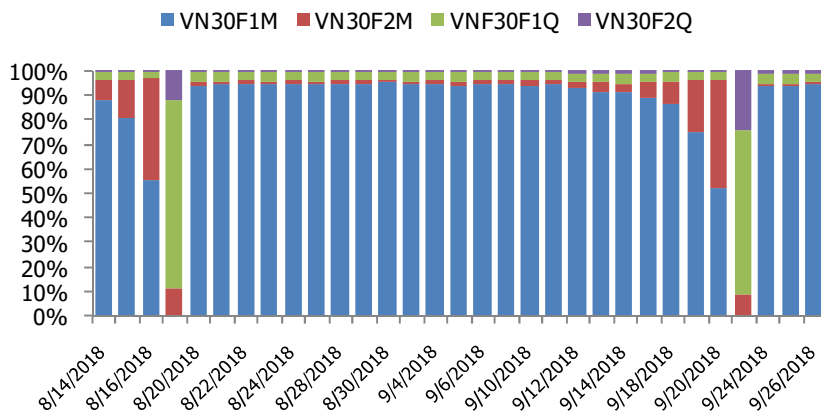
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1810	18/10/2018	22	981	6,85
VN30F1811	15/11/2018	50	981	11,28
VN30F1812	20/12/2018	85	981,9	15,94
VN30F1903	21/03/2019	176	982,5	29,94

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Kịch bản của phiên giao dịch hôm qua một lần nữa lại lặp lại trong phiên hôm nay khi VN-Index đảo chiều tăng điểm thành công nửa cuối phiên sáng, nhưng yếu đà và đóng cửa trong sắc đỏ khi chốt phiên chiều. Nhóm đầu khí sau những phiên tăng nóng gần đây đã quay đầu giảm giá. Nhóm ngân hàng, chứng khoán dù khá tích cực trong buổi sáng nhưng cũng chịu chung áp lực điều chỉnh buổi chiều và hầu hết đều quay đầu giảm. Bên cạnh đó, nhiều cổ phiếu trụ cột như BVH, MSN, MWG, VNM, VIC,...đều chìm trong sắc đỏ. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số Vn-Index giảm 1,13 điểm (-0,11%) xuống 1.009,61 điểm; trong khi HNX-Index vẫn tăng nhẹ. Thanh khoản thị trường tiếp tục ở mức cao với giá trị khớp lệnh đạt gần 6.000 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại vẫn là điểm sáng khi họ tiếp tục mua ròng hơn 33 tỷ đồng trên toàn thị trường trong phiên hôm nay.
- Diễn biến trên thị trường cơ sở đang xuất hiện rủi ro điều chỉnh khi áp lực chốt lời gia tăng mạnh tại ngưỡng 990 điểm của VN30-Index. Trước sự giằng co của thị trường cơ sở cùng sự sụt giảm điểm từ nhóm Large Cap, các hợp đồng tương lai cũng ghi nhận những nhịp rung lắc xuyên suốt thời gian giao dịch. Basic của VN30F1810 duy trì trạng thái thu hẹp ổn định đã thể hiện tâm lý thận trọng của giới đầu tư phái sinh. Ngắn hạn, với sức ép chủ động của bên bán ở nhóm Large Cap tại ngưỡng 990 điểm thì hoạt động trading trong vùng 975-990 điểm của VN30-Index vẫn là chiến lược mang lại sự ổn định cao hơn trong hiện tại.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục xuất hiện cây nến Doji báo hiệu xu hướng đảo chiều có thể xảy ra. Dù vậy, đường giá vẫn nằm trên các đường MA ngắn và trung hạn nên rủi ro giảm sâu không lớn. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên tới S1:980 điểm, S2:978 điểm và S3:975 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:987 điểm, R2:990 điểm và R3:993 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long mở ra nếu VN30 test thành công vùng hỗ trợ 978-980 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 985-988 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 978 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng kháng cự 990 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 982-985 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 993 điểm.

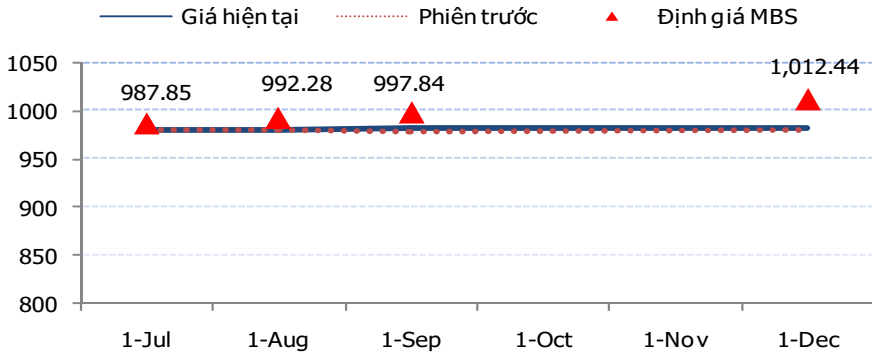
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời trong vùng kỳ vọng 990-995 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 978 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

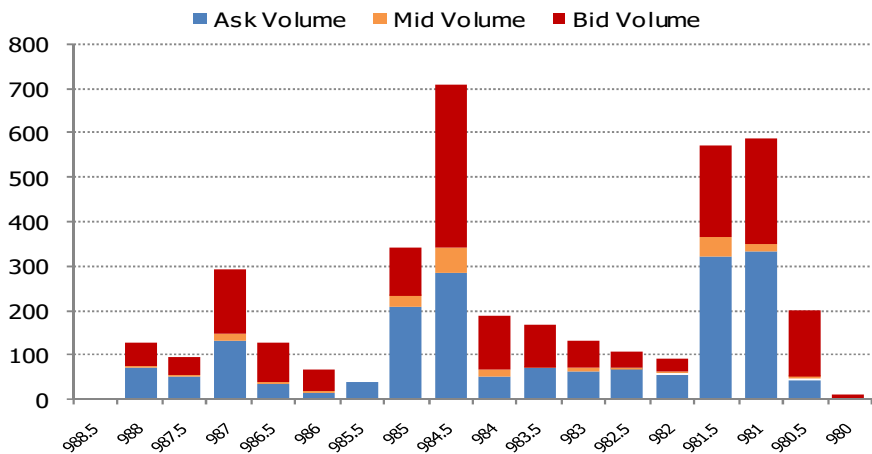
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1810	981	0,04	64.336	3,42	14103	-0,25
VN30F1811	981	0,11	166	64,36	108	-11,48
VN30F1812	981,9	0,39	57	50,00	563	-1,05
VN30F1903	982,5	0,16	50	47,06	203	-1,93
Tổng			64.609	3,57	14.977	-0,39

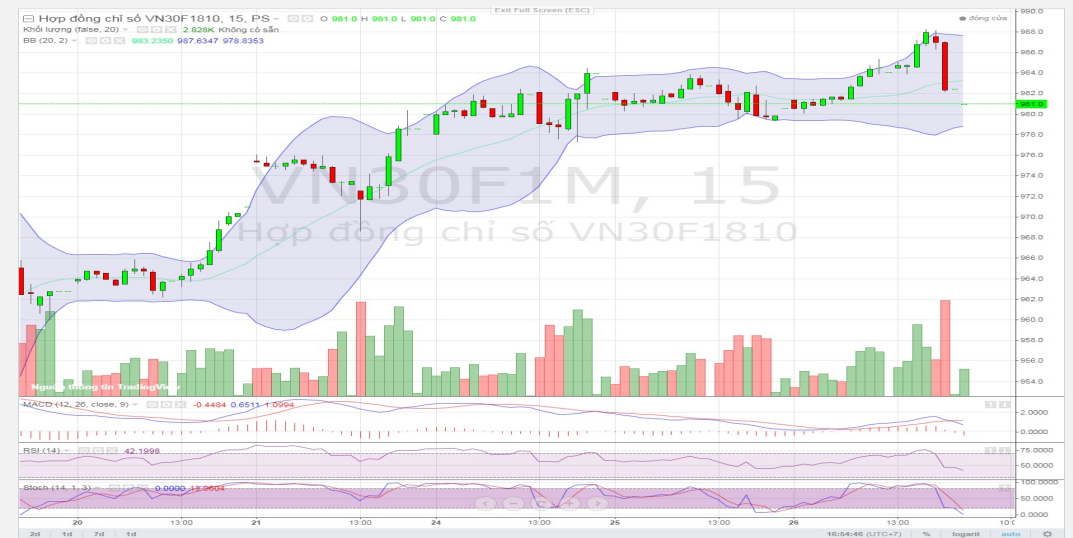
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH ĐIỂN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Phe Short bất ngờ chiếm thế áp đảo trong nửa cuối phiên chiều nay khiến chỉ số các HẾT L lùi lại gần bằng tham chiếu dù trước đó VN30F1810 đã có lúc tăng đạt hơn 988 điểm. Các hợp đồng vẫn giữ khoảng cách thấp hơn VN30-Index từ 1,89-3,39 điểm cho thấy sự thận trọng của thị trường. Đóng cửa, hợp đồng tháng 10 tăng 0,4 điểm lên 981 điểm, basis đạt -3,39 điểm. VN30F1811 cũng đạt mức 981 điểm, tăng 0,11%. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 tăng lần lượt 0,39% và 0,31% lên 981,9 và 982,5 điểm. Theo đó basis hai hợp đồng này đạt -2,49 và -1,89 điểm.
- Tổng thanh khoản tăng 3,57% đạt 64.609 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Hợp đồng tháng 10 có KLGD đạt 64.336 hợp đồng tăng 3,42%. Giá trị giao dịch danh nghĩa toàn thị trường đạt hơn 6.358 tỷ đồng, tăng 3,84%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1810 là 987,85 điểm (cao hơn 6,85 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1811 là 992,28 điểm (+11,28 điểm), VN30F1812 là 997,84 điểm (+15,94 điểm), VN30F1903 là 1.012,44 điểm (+29,94 điểm).

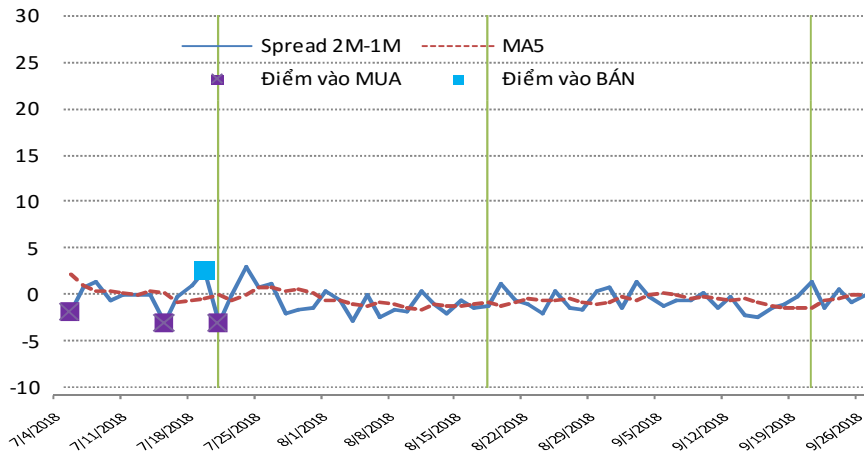
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



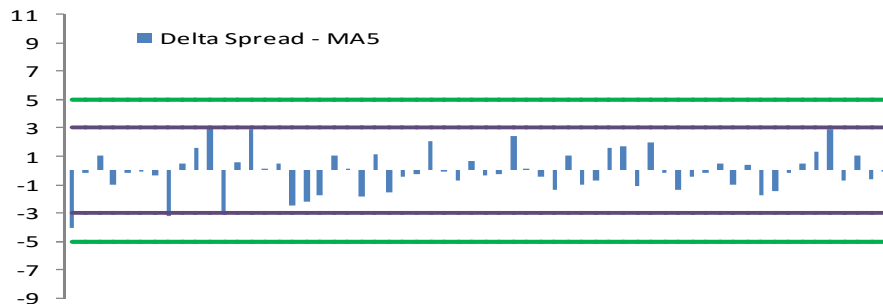
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	0	-0,7	0,7	-0,02	0,02
VN30F1Q - VN30F1M	0,9	-2,5	3,4	-0,58	1,48
VN30F1Q - VN30F2M	0,9	-1,8	2,7	-0,56	1,46
VN30F2Q - VN30F1M	1,5	-1,1	2,6	-0,72	2,22
VN30F2Q - VN30F2M	1,5	-0,4	1,9	-0,7	2,2
VN30F2Q - VN30F1Q	0,6	1,4	-0,8	-0,14	0,74

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



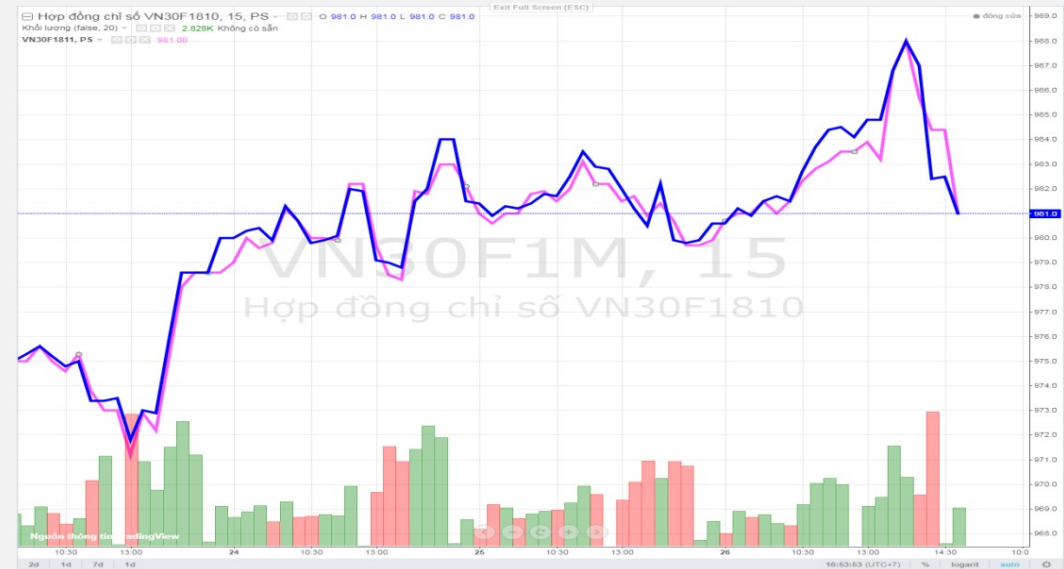
CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



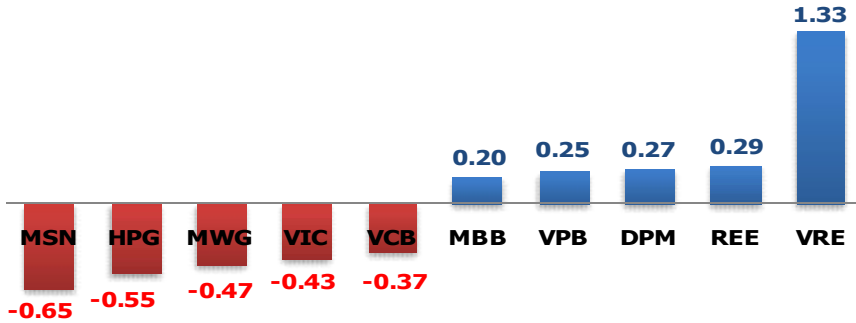
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Tương tự như phiên giao dịch trước, chênh lệch các hợp đồng tương lai tiếp tục dao động trong biên độ hẹp từ 0 điểm đến 1,5 điểm. Các hợp đồng vẫn có những diễn biến đồng pha và bám sát nhau và không tạo ra những cơ hội giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai rõ ràng. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, spread hai hợp đồng VN30F1810 và VN30F1809 đang ở mức 0 điểm, tăng 0,7 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1810 đạt mức 0,9 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1903 và VN30F1812 ở mức 0,6 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

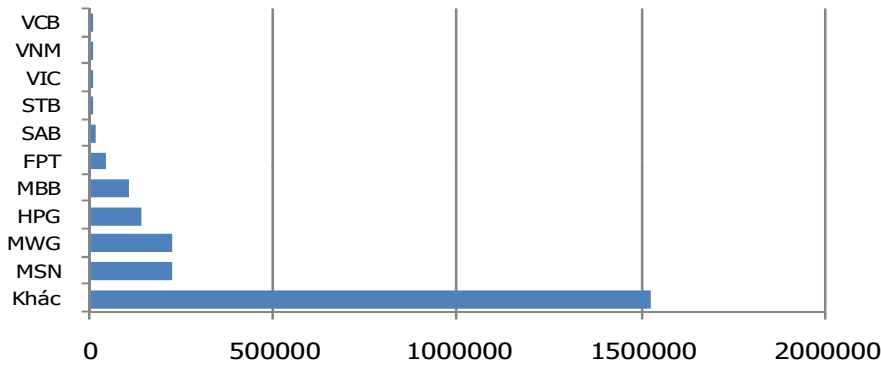
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



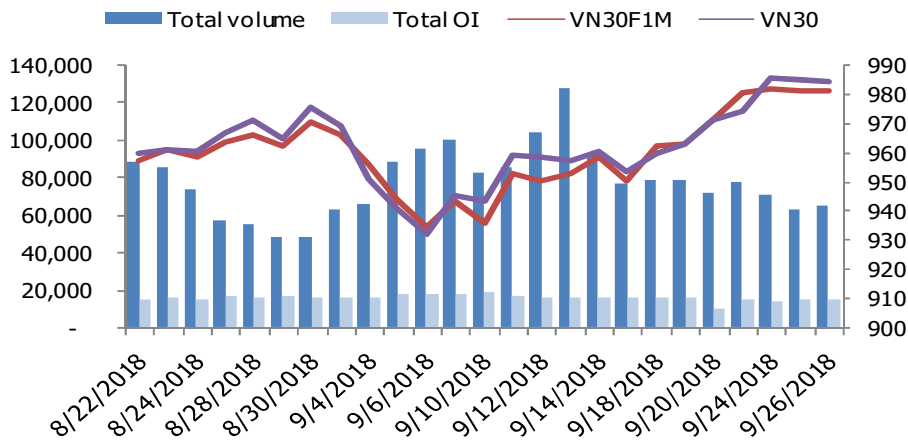
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau những phút hưng phấn đầu phiên sáng, áp lực chốt lời đã tăng dần trong phiên chiều. Nhóm đầu khí sau những phiên tăng nóng gần đây đã quay đầu giảm giá. Nhóm ngân hàng, chứng khoán dù khá tích cực trong buổi sáng nhưng cũng chịu chung áp lực điều chỉnh buổi chiều và hầu hết đều quay đầu giảm. Bên cạnh đó, nhiều cổ phiếu trụ cột như BVH, MSN, MWG, VNM, VIC,...đều chìm trong sắc đỏ và đẩy VN30-Index lùi xuống dưới mốc tham chiếu. Ở chiều ngược lại, VRE, SSI, VJC, BMP, FPT...là những cổ phiếu đóng vai trò trụ đỡ của thị trường trong phiên hôm nay giúp phần nào kìm hãm lại đà giảm của chỉ số VN30.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,72 điểm (-0,07%) xuống 984,39 điểm. Số mã tăng giá và số mã giảm khá cân bằng 15/15. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 60,31 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.196 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng gần 29,60 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ mua ròng các mã như HPG (+29,62 tỷ), MSN (+14,62 tỷ), BMP (+9,36 tỷ), NVL (+7,51 tỷ), DPM (+6,40 tỷ)...Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như SBT (-34,34 tỷ), VNM (-12 tỷ), TDH (-9,4 tỷ), VCB (-8,61 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1.009,61	- 0,11	18,14	2,58
Dow Jones	26.385,28	- 0,40	18,80	7,17
S&P 500	2.905,97	- 0,33	21,08	9,05
Nikkei 225	24.033,79	0,39	17,34	5,57
Shanghai	2.806,81	0,92	13,23	- 15,13
DAX	12.385,89	0,09	14,54	- 4,33
Vàng	1.200,30	0,10	-	- 8,07
Dầu WTI	72,42	1,19	-	19,36

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba- 25/09/2018			
[US] Chỉ số Tin cậy tiêu dùng T.9	134.7	132.2	138.4
Thứ Tư- 26/09/2018			
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-2.1 triệu thùng	-0,7 triệu thùng	1.9 triệu thùng
[US] Biên bản họp FOMC	Fed nâng lãi suất 0,25%, khiến lãi suất cho vay qua đêm giữa các ngân hàng Mỹ sẽ vào khoảng 2 – 2,25%. Fed nâng triển vọng tăng trưởng năm nay từ 2,8% lên 3,1%. Lạm phát dự báo ở gần 2% trong 3 năm tới.		
Thứ Tư- 27/09/2018			
[US] Phát biểu của Chủ tịch Fed Powell			
[US] Đơn đặt hàng mới T.8			
[US] GDP Q.2 (Final)			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đồng loạt đóng cửa trong sắc đỏ với chỉ số S&P500 giảm 0,3% bởi đà bán tháo mạnh trong 20 phút cuối cùng của phiên giao dịch. Trước đó, cổ phiếu tăng giá tích cực sau khi Fed gợi ý rằng lạm phát vẫn trong tầm kiểm soát, tuy nhiên ngay sau đó, Chủ tịch Fed Jerome Powell cho biết Fed có thể tăng lãi suất vượt mức trung lập trong quá khứ. Ông cũng nêu lên mối lo ngại về chính sách tài khoá, gọi lộ trình của nó là "không bền vững". Giá đô la Mỹ thay đổi không đáng kể sau khi dao động giằng co nhẹ trong phiên. Lãi suất trái phiếu kho bạc 10 năm của Mỹ giảm 4 điểm cơ bản xuống mức 3,05%.
- Tại châu Âu và châu Á, các chỉ số cổ phiếu đều tăng điểm với chỉ số Stoxx Europe 600 tăng 0,3%, chỉ số Topix Nhật Bản hướng tới ngưỡng cao nhất trong gần 8 tháng. Chỉ số MSCI các thị trường mới nổi cũng tăng 0,5%.
- Hiện tại, dầu WTI đang được giao dịch ở mức 72,4 USD/thùng, giá vàng giảm nhẹ xuống mức 1.200 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VCB là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Chốt phiên, VCB giảm 600 đồng xuống 63.800 đồng/CP. Về ngắn hạn, sau khi chạm ngưỡng kháng cự mạnh 66.000 đồng, cổ phiếu có 3 phiên điều chỉnh liên tiếp. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI đồng loạt cho tín hiệu bán, điều này cho thấy khả năng cổ phiếu sẽ rung lắc mạnh trong các phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của VCB là 62.000-63.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 66.000-68.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0,46	63.800	2,57	4,03%	35,13	0,11	11,31	2,20
CII	Construction & Materials	0,86	26.550	0,19	1,53%	18,37	0,02	#N/A N/A	1,32
CTD	Construction & Materials	1,25	166.000	-1,19	1,45%	34,05	-0,15	8,15	1,71
CTG	Banks	1,80	27.650	-0,54	1,99%	162,42	-0,10	13,26	1,52
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0,79	99.000	2,06	2,80%	32,89	0,16	24,53	4,43
DPM	Chemicals	0,53	19.500	5,41	7,34%	39,49	0,27	13,50	0,97
FPT	Fixed Line Telecommunications	3,96	46.050	0,33	2,07%	47,47	0,13	9,04	2,40
GAS	Oil & Gas Producers	1,96	117.100	-0,76	1,45%	38,59	-0,15	20,20	5,19
GMD	Industrial Transportation	0,79	27.500	1,29	2,59%	28,44	0,10	4,42	1,34
HPG	General Industrials	9,15	41.000	-0,61	1,10%	206,85	-0,55	9,74	2,39
HSG	Industrial Metals & Mining	0,56	12.800	2,40	5,60%	96,69	0,13	6,88	0,94
KDC	Food Producers	0,62	28.550	-3,71	2,28%	19,73	-0,23	#N/A N/A	0,97
MBB	Banks	4,79	23.000	0,44	1,97%	128,29	0,20	10,89	1,67
MSN	Financial Services	6,90	93.500	-0,95	0,96%	61,80	-0,65	17,41	5,79
MWG	Technology Hardware & Equipment	4,59	125.000	-1,03	1,44%	81,78	-0,47	14,75	5,37
NVL	Real Estate Investment & Services	3,60	64.800	-0,46	3,49%	45,10	-0,16	25,57	4,22
PLX	Oil & Gas Producers	1,46	72.000	-1,50	1,53%	77,75	-0,22	22,13	4,42
PNJ	General Retailers	2,04	102.500	-0,97	1,37%	41,35	-0,20	20,06	4,94
REE	Industrial Engineering	1,11	37.200	2,76	3,32%	64,72	0,29	6,99	1,36
ROS	Construction & Materials	1,01	40.500	-0,49	1,49%	30,87	-0,05	29,43	3,99
SAB	Beverages	3,69	218.900	-0,05	0,92%	4,93	-0,02	30,91	8,94
SBT	Food Producers	1,03	21.500	0,70	2,14%	53,71	0,07	20,48	1,67
SSI	Financial Services	1,73	33.000	0,15	1,52%	97,56	0,03	12,77	1,82
STB	Banks	3,81	12.700	0,40	2,38%	80,59	0,15	15,42	0,97
VCB	Banks	4,02	63.800	-0,93	1,72%	134,84	-0,37	20,32	3,92
VIC	Real Estate Investment & Services	8,67	99.000	-0,50	0,30%	50,07	-0,43	76,61	7,04
VJC	Travel & Leisure	7,22	152.200	0,07	0,79%	180,32	0,05	16,08	7,78
VNM	Food Producers	8,88	136.500	-0,29	0,44%	57,09	-0,26	26,95	9,13
VPB	Banks	6,62	26.000	0,39	1,93%	106,79	0,25	9,76	2,25
VRE	General Retailers	6,10	40.750	2,26	4,43%	138,38	1,33	51,52	2,97

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- AT0: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, AT0, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn